TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **22**/2026/QĐ-PT	*Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN KINH DOANH THƯƠNG MẠI

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 131/2022/KDTM-ST ngày 15/09/2022 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội bị kháng cáo như sau:

Bị đơn là Công ty TNHH Phát triển công nghệ và thương mại T và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Chu Xuân Á, bà Nguyễn Thị H, ông Chu Quốc L, ông Phí Văn M, bà Trần Đặng N, ông Lê Văn B, bà Lê Thị X, ông Nguyễn Tuấn A, bà Chu Thị Hồng N, ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị T có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, ngày 22/01/2026, Công ty TNHH Phát triển công nghệ và thương mại T và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Chu Xuân Á, bà Nguyễn Thị H, ông Chu Quốc L, ông Phí Văn M, bà Trần Đặng N, ông Lê Văn B, bà Lê Thị X, ông Nguyễn Tuấn A, bà Chu Thị Hồng N, ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị T có Đơn xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo đối với Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 131/2022/KDTM-ST ngày 15/09/2022 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Xét thấy việc rút đơn kháng cáo của Công ty TNHH Phát triển công nghệ và thương mại T và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Chu Xuân Á, bà Nguyễn Thị H, ông Chu Quốc L, ông Phí Văn M, bà Trần Đặng N, ông Lê Văn B, bà Lê Thị X, ông Nguyễn Tuấn A, bà Chu Thị Hồng N, ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị T là hoàn toàn tự nguyện và không bị ai ép buộc, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Căn cứ vào Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 4 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 115/2023/TLPT-KDTM ngày 29/05/2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", giữa:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng NNPTNT.

Trụ sở: số 02 L, phường T - quận B (nay thuộc phường G), TP Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng NNPTNT - Chi nhánh H Q (nay là Agribank - Chi nhánh T).

- *Bị đơn:* Công ty TNHH phát triển công nghệ và thương mại T.

Trụ sở: số 6, ngách 575 đường K, phường N - quận B (nay thuộc phường G), TP Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Hữu C - Giám đốc (địa chỉ tại: Khu 17, xã T, tỉnh P).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Chu Xuân Á, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954. Cùng trú tại: cùng trú tại số 6, ngách 575/10 đường Kim Mã, phường N - quận B (nay thuộc phường G), TP Hà Nội.

2. Ông Chu Quốc L, sinh năm 1963. Trú tại: số 502, nhà C, khu 7.2 Ha, phường V - quận B (nay thuộc phường N), TP Hà Nội.

3. Ông Phí Văn M, sinh năm 1970 và bà Trần Đặng N, sinh năm 1973. Cùng trú tại: khu 9, xã P - thị xã P (nay thuộc phường P), tỉnh Phú Thọ.

4. Ông Lê Văn B, sinh năm 1955 và bà Lê Thị X, sinh năm 1957. Cùng trú tại: thôn X, xã T - huyện V - tỉnh Vĩnh Phúc (nay thuộc xã T, tỉnh Phú Thọ).

5. Ông Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1969 và bà Chu Thị Hồng N, sinh năm 1980. Cùng trú tại: P401, nhà K3, khu 7.2 Ha, phường V - quận B (nay thuộc phường N), TP Hà Nội.

6. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1952 và bà Trần Thị T, sinh năm 1953. Cùng trú tại: TDP 10, phường T - quận N (nay thuộc phường T1), TP Hà Nội.

2. Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 131/2022/KDTM-ST ngày 15/09/2022 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1), thành phố Hà Nội có hiệu lực kể từ ngày ra Quyết định này.

3. Về án phí phúc thẩm:

Bị đơn là Công ty TNHH Phát triển công nghệ và thương mại T và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Chu Xuân Á và bà Nguyễn Thị H , ông Chu Quốc L , ông Phí Văn M và bà Trần Đặng N , ông Lê Văn B , ông Nguyễn Tuấn A và bà Chu Thị Hồng N , ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị T mỗi người phải chịu 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm. Được đối trừ với số tiền án phí phúc thẩm đã nộp: Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002504 ngày 13/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1) của Công ty TNHH Phát triển công nghệ và thương mại T ; Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002508 ngày 13/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1) của ông Chu Xuân Á và bà Nguyễn Thị H; Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002507 ngày 13/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1) của ông Chu Quốc L; Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002506 ngày 13/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1) của ông Phí Văn M và bà Trần Đặng N; Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002503 ngày 13/10/2022 tại

Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1) của ông Lê Văn B; Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002505 ngày 13/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1) của ông Nguyễn Tuấn A và bà Chu Thị Hồng N; Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002860 ngày 04/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1) của ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị T.

Hoàn trả Công ty TNHH Phát triển công nghệ và thương mại Tôn V, ông Chu Quốc L và ông Lê Văn B số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

4. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 28/01/2026.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND khu vực 1 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 1 - Hà Nội;
- Lưu HS, VP, TKT.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Hoàng Chí Nguyện